TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỘC BÌNH** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập –Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2020/HNGĐ-ST
Ngày 22-9-2020
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC BÌNH, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nông Thị Huyền Trang;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Vận;

Bà Chu Mai Hương.

***-Thư ký phiên toà*:** Ông Nông Đàm Thành – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà*:** Lê Chí Hiếu- Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 59/2020/TLST - HNGĐ, ngày 18 tháng 6 năm 2020 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2020/QĐXXST-HNGĐ, ngày 18 tháng 8 năm 2020, Quyết định hoãn phiên tòa số: 09/2020/QĐHPT – HNGĐ, ngày 04/9/2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Trương Văn V, sinh năm 1984, nơi cư trú: Thôn B, xã Y, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

Bị đơn: Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1985, nơi cư trú: Khu N, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện ngày 02/6/2020, các lời khai sau đó và tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn anh Trương Văn V trình bày:

Năm 2003, anh Trương Văn V và chị Hoàng Thị H quen biết nhau qua mai mối và tìm hiểu trong thời gian ngắn thì tự nguyện kết hôn, được hai bên gia đình tổ chức hôn lễ theo phong tục và đăng ký kết hôn vào ngày 23/10/2003 tại Ủy ban nhân dân xã Y, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Thời gian đầu kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng hơn một năm thì phát sinh mâu thuẫn sau khi sinh con là cháu Trương Quốc Đ. Mâu thuẫn vợ chồng là do kinh tế gia đình

khó khăn, vợ chồng thường xuyên cãi nhau, thậm chí xảy ra đánh nhau. Đến năm 2009, chị Hoàng Thị H bỏ về nhà bố mẹ đẻ tại khu N, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Chỉ có anh Trương Văn V và con trai mới 05 tuổi sống tại thôn B, xã Y, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Thời gian vợ chồng ly thân, anh Trương Văn V có đến nhà bố mẹ đẻ chị Hoàng Thị H để đón nhưng chị Hoàng Thị H xác định không còn tình cảm vợ chồng nên không về. Từ năm 2009 đến nay, chị Hoàng Thị H không một lần về nhà hay thăm hỏi anh Trương Văn V và con trai. Anh Trương Văn V xác định vợ chồng không còn tình cảm, không thể chung sống, chị yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với chị Hoàng Thị H.

Về con chung: Anh Trương Văn V và chị Hoàng Thị H có con chung là cháu Trương Quốc Đ, sinh ngày 27/12/2004. Anh Trương Văn V có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung đến khi con đủ 18 tuổi và không yêu cầu chị Hoàng Thị H cấp dưỡng nuôi con. Hiện nay, cháu Trương Quốc Đ đang sống cùng anh Trương Văn V tại thôn B, xã Y, huyện L, tỉnh Lạng Sơn.

Quá trình chung sống anh chị không có tài sản chung gì, không vay nợ ai.

Đối với bị đơn chị Hoàng Thị H đã được biết việc Tòa án thụ lý giải quyết vụ án hôn nhân gia đình do anh Trương Văn V và gia đình chị Hoàng Thị H thông báo nhưng không tham gia tố tụng. Qua xác minh tại Công an thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn và tại nhà bố mẹ đẻ chị Hoàng Thị H, thấy rằng từ năm 2009 đến nay, chị Hoàng Thị H sinh sống cùng bố mẹ đẻ tại khu N, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Do chị Hoàng Thị H bận công việc làm ăn nên thường đi xa, thỉnh thoảng chị Hoàng Thị H mới về nhà. Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đã tiến hành niêm yết Thông báo thụ lý vụ án, Giấy triệu tập, Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải lần thứ nhất, Thông báo hoãn phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa nhưng bị đơn chị Hoàng Thị H đều không có văn bản ý kiến gửi cho Tòa án đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và cũng không tham gia tố tụng.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn:

Việc chấp hành pháp luật tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án và trong quá trình giải quyết vụ án, tại phiên tòa sơ thẩm, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án thực hiện đúng các quy định pháp luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đúng, bị đơn không thực hiện đúng quy định tại các Điều 70, Điều 71 và Điều 72 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Anh Trương Văn V và chị Hoàng Thị H có mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không còn tình cảm, không quan tâm, yêu thương nhau, sống ly thân từ năm 2009 đến nay. Anh Trương Văn V xin ly hôn với chị Hoàng Thị H là có cơ sở, phù hợp với quy định của pháp luật. Về con chung: Đề nghị Hội đồng xét xử giao con chung cho anh Trương Văn V trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục đến khi đủ 18 tuổi, chị Hoàng Thị H không phải cấp

dưỡng nuôi con do anh Trương Văn V không yêu cầu. Nguyên đơn anh Trương Văn V phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét, thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn chị Hoàng Thị H đã được Toà án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn triệu tập hợp lệ đến phiên toà xét xử lần thứ hai nhưng không có mặt. Theo quy định tại khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt chị Hoàng Thị H theo quy định của pháp luật.

[2] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn, tranh chấp nuôi con vì vậy quan hệ pháp luật là "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn" theo khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn chị Hoàng Thị H, cư trú tại khu N, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Do đó, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Anh Trương Văn V và chị Hoàng Thị H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu nhau và đăng ký kết hôn vào ngày 23/10/2003 tại Ủy ban nhân dân xã Y, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Như vậy, quan hệ hôn nhân của anh Trương Văn V và chị Hoàng Thị H là hợp pháp. Quá trình chung sống, anh chị phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, tình cảm vợ chồng lạnh nhạt, không còn quan tâm, tin tưởng nhau và đã sống ly thân trong thời gian dài. Hội đồng xét xử xét thấy tình trạng hôn nhân của anh Trương Văn V và chị Hoàng Thị H đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, mâu thuẫn vợ chồng không còn khả năng hàn gắn. Do đó, yêu cầu ly hôn của anh Trương Văn V là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về con chung: Anh Trương Văn V và chị Hoàng Thị H có con chung là cháu Trương Quốc Đ, sinh ngày 27/12/2004. Hiện nay, con chung đang sống với anh Trương Văn V và có nguyện vọng được sống cùng anh Trương Văn V khi cha mẹ ly hôn. Anh Trương Văn V có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung đến khi đủ 18 tuổi và không yêu cầu chị Hoàng Thị H cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, bản thân anh Trương Văn V có việc làm nông nghiệp cùng gia đình, có thu nhập từ 5.000.000 đồng đến 6.000.000 đồng/ tháng, đủ điều kiện để nuôi dưỡng con chung. Để đảm bảo đầy đủ về mọi mặt cho trẻ em phát triển toàn diện nên giao con chung là cháu Trương Quốc Đ, sinh ngày 27/12/2004 cho anh Trương Văn V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi. Chị Hoàng Thị H không phải cấp dưỡng nuôi con vì anh Trương Văn V không yêu cầu. Chị Hoàng Thị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

[5] Về tài sản chung: Anh Trương Văn V xác định trong thời gian chung sống vợ chồng không có tài sản chung.

[6] Về nợ chung: Anh Trương Văn V xác định trong thời gian chung sống vợ chồng không vay nợ ai.

[7] Về án phí: Nguyên đơn anh Trương Văn V phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 227, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho anh Trương Văn V được ly hôn với chị Hoàng Thị H.

(Giấy chứng nhận kết hôn số 13, đăng ký ngày 23/10/2003 tại Ủy ban nhân dân xã Y, huyện L, tỉnh Lạng Sơn)

2. Về con chung: Giao cháu Trương Quốc Đ, sinh ngày 27/12/2004 cho anh Trương Văn V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi. Chị Hoàng Thị H không phải cấp dưỡng nuôi con do anh Trương Văn V không yêu cầu. Chị Hoàng Thị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở chị Hoàng Thị H thực hiện quyền này.

3. Về án phí: Anh Trương Văn V phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Anh Trương Văn V đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2012/0001364 ngày 18 tháng 6 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Anh Trương Văn V đã nộp đủ án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục Thi hành án Dân sự huyện L, tỉnh Lạng Sơn;
- Ủy ban nhân dân xã Y, huyện L, tỉnh Lạng Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nông Thị Huyền Trang